SOFWARE REQUIREMENT SPECIFICATION

Project Code: TMS-2019

Document Code: SRS

Team: Nhóm 1

Bảng ghi nhận phiên bản

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phiên bản | Ngày tháng | Mô tả |
| Phiên bản 1.5 | 19/09/2019 | Mô tả đặc tả yêu cầu của dự án |

Trang đăng ký

Người lập: LÊ VŨ BẢO 19/09/2019

Trưởng nhóm

Người lập: THÁI QUỲNH NHƯ 19/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM 19/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: BÙI THỊ PHƯƠNG THÚY 19/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: ĐẶNG THỊ YẾN NHI 19/09/2019

Thành viên nhóm

Người lập: NGUYỄN THỊ NGỌC MY 19/09/2019

Thư kí nhóm

MỤC LỤC

1. Câu chuyện người dùng:

Chúng tôi có 2 loại người dùng và chúng tôi sẽ có các câu chuyện người dùng cho từng vai trò như được đề cập tại Mô tả bên dưới:

- Nhân viên.

- Quản trị viên.

* 1. Nhân viên: Tùy theo mỗi vị trí công việc mà nhân viên sẽ được phân quyền chức năng khác nhau (thể hiện rõ ở mục Phân quyền chức năng) dưới đây là một số chức năng nhân viên có thể thực hiện:

- Đăng ký tài khoản, đăng nhập, đặt lại mật khẩu.

- Thực hiện cài đặt cho tài khoản cá nhân của nhân viên: Hình ảnh hồ sơ, thông tin cá nhân.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin đối tượng tiềm năng:

+ Thêm đối tượng tiềm năng.

+ Chỉnh sửa đối tượng tiềm năng.

+ Xóa đối tượng tiềm năng.

+ Chuyển đổi đối tượng tiềm năng thành khách hàng.

+ Xem thông tin chi tiết của đối tượng tiềm năng.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin khách hàng:

+ Thêm khách hàng Tổ chức/ Cá nhân.

+ Chỉnh sửa khách hàng Tổ chức/ Cá nhân.

+ Xem thông tin chi tiết của khách hàng Tổ chức/ Cá nhân.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin quản lý cơ hội:

+ Thêm quản lý cơ hội.

+ Chỉnh sửa quản lý cơ hội.

+ Xóa quản lý cơ hội.

+ Xem thông tin chi tiết của quản lý cơ hội.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin hoạch định chiến dịch:

+ Thêm hoạch định chiến dịch.

+ Chỉnh sửa hoạch định chiến dịch.

+ Xóa hoạch định chiến dịch.

+ Xem thông tin chi tiết hoạch định chiến dịch.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin các Hoạt động:

+ Thêm Hoạt động.

+ Chỉnh sửa Hoạt động.

+ Xóa Hoạt động.

+ Xem thông tin chi tiết Hoạt động.

1.2 Quản trị viên:

Quản trị viên có thể:

- Đăng nhập, đăng xuất, đặt lại mật khẩu

- Thực hiện cài đặt cho tài khoản cá nhân của nhân viên: Hình ảnh hồ sơ, thông tin cá nhân.

- Kiểm tra nội dung được báo cáo bởi nhân viên.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin đối tượng tiềm năng:

+ Thêm đối tượng tiềm năng.

+ Chỉnh sửa đối tượng tiềm năng.

+ Xóa đối tượng tiềm năng.

+ Chuyển đổi đối tượng tiềm năng thành khách hàng.

+ Xem thông tin chi tiết của đối tượng tiềm năng.

- Lưu trữ và theo dõi thông tin khách hàng:

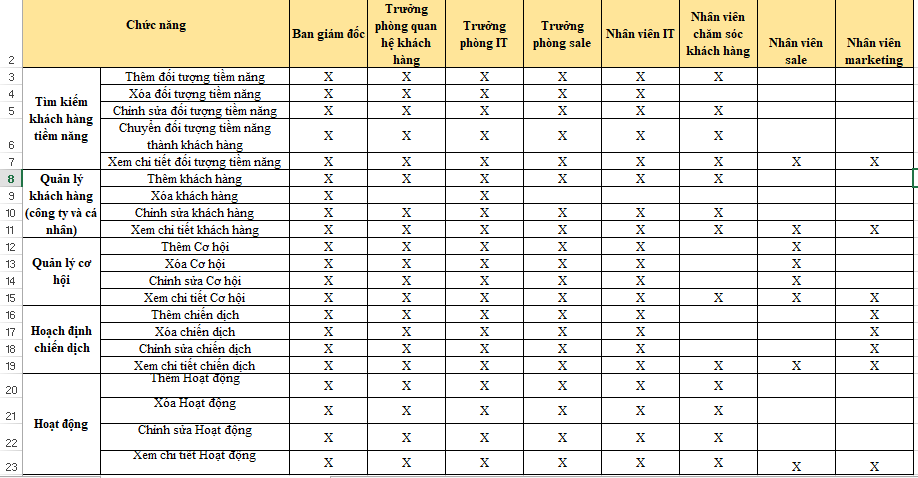
+ Thêm Hoạt động.

+ Chỉnh sửa Hoạt động.

+ Xóa Hoạt động.

+ Xem thông tin chi tiết Hoạt động.

1. Phân tích chức năng và phân quyền:



1. Phân tích các hoạt động:
   1. Phân tích cách hoạt động của module Tiềm năng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thêm tiềm năng** |
| Input | -Thêm thông tin cơ bản, liên lạc của tiềm năng |
| Output | - Lưu được thông tin  - Tra cứu được thông tin  - Xem được thông tin |
| Cách dùng | - Thêm mới  - Điều đầy đủ thông tin tiềm năng  - Lưu tiềm năng  - Tìm kiếm tiềm năng  - Xem tìm năng |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Sửa tiềm năng** |
| Input | Sửa thông tin cơ bản, liên lạc của tiềm năng |
| Output | - Sửa được thông tin  - Tra cứu được thông tin mới - Xem được thông tin mới |
| Cách dùng | - Chọn tiềm năng muốn sửa  - Sửa thông tin tiềm năng  - Lưu thông tin tiềm năng đã sửa  - Tìm kiếm thông tin mới - Xem thông tin mới |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xem chi tiết tiềm năng** |
| Input | Chọn tiềm năng muốn xem |
| Output | Xem được chi tiết thông tin của tiềm năng |
| Cách dùng | - Chọn tiềm năng muốn xem - Xem tiềm năng  - Đóng để ngừng xem |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng  - Nhân viên sale  - Nhân viên Marketing |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Chuyển tiềm năng thành khách hàng** |
| Input | Chọn tiềm năng muốn chuyển |
| Output | Chuyển thông tin của tiềm năng thành khách hàng Thông tin bên tiềm năng sẽ bị mất. |
| Cách dùng | - Chọn tiềm năng muốn chuyển  - Chuyển tiềm năng thành khách hàng  - Lưu để chuyển |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xóa tiềm năng** |
| Input | Xóa tiềm năng |
| Output | Không tìm thấy tìm năng đã xóa |
| Cách dùng | - Chọn tiềm năng muốn xóa  - Xóa tiềm năng  - Chọn hoàn tất để xóa |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT |

* 1. Phân tích cách hoạt động của module Khách hàng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thêm Khách hàng** |
| Input | Thêm thông tin các khách hàng |
| Output | - Lưu được thông tin khách hàng  - Tra cứu được thông tin khách hàng  - Xem được thông tin khách hàng |
| Cách dùng | - Thêm mới  - Điều đầy đủ thông tin của khách hàng  - Lưu khách hàng  - Tìm kiếm khách hàng  - Xem khách hàng |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xem chi tiết khách hàng** |
| Input | Chọn khách hang muốn xem |
| Output | Xem được chi tiết thông tin của khách hàng |
| Cách dùng | - Chọn Khách hàng muốn xem  - Xem Khách hàng  - Đóng để ngừng xem |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng  - Nhân viên sale  - Nhân viên Marketing |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Sửa khách hàng** |
| Input | Sửa thông tin các khách hang |
| Output | - Sửa được thông tin Khách hàng  - Tra cứu được thông tin mới  - Xem được thông tin mới |
| Cách dùng | - Chọn Khách hàng muốn sửa  - Sửa thông tin Khách hàng  - Lưu thông tin Khách hàng đã sửa  - Tìm kiếm thông tin mới  - Xem thông tin mới |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xóa khách hàng** |
| Input | Xóa khách hang |
| Output | Không tìm thấy khách hàng đã xóa |
| Cách dùng | - Chọn Khách hàng muốn xóa  - Xóa Khách hàng  - Chọn hoàn tất để xóa |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng IT |

* 1. Phân tích cách hoạt động của module Hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thêm Hoạt động** |
| Input | Thêm thông tin các hoạt động |
| Output | - Lưu được thông tin  - Tra cứu được thông tin  - Xem được thông tin |
| Cách dùng | - Thêm mới  - Điều đầy đủ thông tin của Hoạt Động  - Lưu Hoạt Động  - Tìm kiếm Hoạt Động  - Xem Hoạt Động |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xem chi tiết Hoạt động** |
| Input | Chọn Hoạt động muốn xem |
| Output | Xem được chi tiết thông tin của hoạt động |
| Cách dùng | - Chọn Hoạt Động muốn xem  - Xem Hoạt Động  - Đóng để ngừng xem |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng  - Nhân viên sale  - Nhân viên Marketing |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Sửa Hoạt động** |
| Input | Sửa thông tin các hoạt động |
| Output | - Sửa được thông tin  - Tra cứu được thông tin mới  - Xem được thông tin mới |
| Cách dùng | - Chọn Hoạt Động muốn sửa  - Sửa thông tin Hoạt Động  - Lưu thông tin Hoạt Động đã sửa  - Tìm kiếm thông tin mới  - Xem thông tin mới |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xóa hoạt động** |
| Input | Xóa hoạt động |
| Output | Không tìm thấy hoạt động đã xóa |
| Cách dùng | - Chọn Hoạt Động muốn xóa  - Xóa Hoạt Động  - Chọn hoàn tất để xóa |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng |

* 1. Phân tích cách hoạt động của module Chiến dịch:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thêm chiến dịch** |
| Input | Thêm thông tin chiến dịch |
| Output | - Lưu được thông tin Chiến dịch  - Tra cứu được thông tin Chiến dịch  - Xem được thông tin Chiến dịch |
| Cách dùng | - Thêm mới  - Điều đầy đủ thông tin của Chiến dịch  - Lưu chiến dịch  - Tìm kiếm Chiến dịch  - Xem chiến dịch |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên marketing |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xem chi tiết Chiến dịch** |
| Input | Chọn Chiến dịch muốn xem |
| Output | Xem được chi tiết thông tin của chiến dịch |
| Cách dùng | - Chọn Chiến dịch muốn xem  - Xem Chiến dịch  - Đóng để ngừng xem |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên chăm sóc khách hàng  - Nhân viên sale  - Nhân viên marketing |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Sửa chiến dịch** |
| Input | Sửa thông tin các chiến dịch |
| Output | - Sửa được thông tin  - Chiến dịch Tra cứu được thông tin mới  - Xem được thông tin mới |
| Cách dùng | - Chọn Chiến dịch muốn sửa  - Sửa thông tin Chiến dịch  - Lưu thông tin Chiến dịch đã sửa  - Tìm kiếm thông tin mới  - Xem thông tin mới |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên marketing |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Xóa Chiến dịch** |
| Input | Xóa chiến dịch |
| Output | Không tìm thấy chiến dịch đã xóa |
| Cách dùng | - Chọn Chiến dịch muốn xóa  - Xóa Chiến dịch  - Chọn hoàn tất để xóa |
| Người dùng | - Ban giám đốc  - Trưởng phòng quan hệ khách hàng  - Trưởng phòng IT  - Trưởng phòng sale  - Nhân viên IT  - Nhân viên marketing |

* 1. Phân tích hoạt động của module Cơ hội: